

Số: 31/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 28 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 28A/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/03/2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1991; địa chỉ: K85/02 Phó Đức C, tổ 43 M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu Chung cư 2C tầng 7, phòng 704, tổ 102 phường N, quận S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/04/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Văn C (Do công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị X và ông Trần Văn C nên giấy chứng nhận kết hôn số 139/2015; quyển số 01/2015 do UBND phường M, quận S cấp ngày 20/11/2015 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị X và ông Trần Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà X và ông C xác định không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà X và ông C xác định không có.

- Án phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng bà X và ông C mỗi người phải chịu 150.000 đồng, nhưng bà X tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 3201 ngày 14/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Bà X đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường M, quận S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh

